

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện Văn Quan

Thực hiện Kế hoạch số 48/KH-BCĐCTMTQG ngày 30/3/2024 của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn về Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 147/CV-BCĐCTMTQG ngày 22/8/2024 của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn về việc tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024; Giấy mời số 441/GM-UBND ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn, giấy mời Dự kiểm tra tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 tại huyện Văn Quan.

Trên cơ sở kết quả thực hiện đến tháng 09 tháng năm 2024, UBND huyện Văn Quan báo cáo tình hình triển khai thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện như sau:

#### I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

##### 1. Về hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp

UBND huyện luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban thường vụ Huyện ủy, sự chỉ đạo, hướng dẫn của các sở, ngành trong việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và công tác triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện. Các chủ trương, nghị quyết của Đảng, các cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước được bổ sung ngày càng hoàn thiện, đã tạo thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện.

UBND huyện thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Văn Quan giai đoạn 2021 - 2025; ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên Ban Chỉ đạo, giúp UBND huyện xây dựng và tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG. Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện các Chương trình MTQG đã tham mưu cho UBND huyện, Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện; đồng thời chỉ đạo, điều hành hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trong triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn... nhằm tạo sự thống nhất trong hoạt động và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực của các chương trình.

Có 100% các xã, thị trấn trên địa bàn huyện thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý cấp xã và Ban Phát triển cấp thôn. Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý cấp xã đã có nhiều sự cố gắng trong triển khai, hướng dẫn người dân thực hiện dự án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, mạnh dạn thực hiện các dự án đầu tư theo cơ chế đặc thù, đề án phát triển giao thông nông thôn...

Ngay từ năm, Ban Chỉ đạo đã xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động, tổ chức thực hiện bám sát Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo tỉnh;

các đơn vị được giao chủ trì chương trình, dự án đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn các xã, thị trấn theo kế hoạch. Tổ chức giao ban sơ kết 6 tháng tình hình thực hiện các chương trình MTQG vào ngày 30/7/2024...

## **2. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình MTQG năm 2024**

Thực hiện Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024; Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Văn Quan về mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 4888/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024; Quyết định số 5489/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 về việc phân bổ chi tiết danh mục khởi công mới năm 2024 thuộc kế hoạch vốn đầu tư công thực hiện các Chương trình MTQG giao tại Quyết định số 4888/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Văn Quan; Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024. Trong năm thường xuyên theo dõi, rà soát kế hoạch vốn, ban hành các Quyết định điều hòa nguồn vốn các Chương trình MTQG theo thẩm quyền được kịp thời, đúng quy định.

Huyện ủy HĐND huyện, UBND huyện đã tổ chức kiểm tra kinh tế - xã hội, các Chương trình MTQG năm 2024 ngay từ đầu năm. Trong năm, Huyện đã thành lập 03 Đoàn kiểm tra, do Thường trực Huyện ủy làm Trưởng đoàn, kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết 58-NQ/TU ngày 29/11/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh; các Chương trình MTQG; công tác GPMB và Cải cách hành chính tại các xã, thị trấn. Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tổ chức giám sát các chương trình MTQG, nguồn vốn sự nghiệp, dự án đầu tư trên địa bàn. Các phòng, ban chuyên môn thành viên Ban chỉ đạo đã tích cực, chủ động, hướng dẫn, đôn đốc các xã thực hiện tốt các nội dung của Chương trình MTQG năm 2024... nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

## **II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG 2024**

### **1. Công tác xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024**

UBND huyện đã ban hành đầy đủ các chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện 03 Chương trình MTQG năm 2024 ngay từ đầu năm<sup>1</sup>; ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 02/4/2024 kế hoạch về việc thực hiện và giải ngân

---

<sup>1</sup> Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 29/01/2024 của UBND huyện về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM huyện Văn Quan năm 2024; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 20/3/2024 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Văn Quan năm 2024; Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 22/3/2024 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện Văn Quan.

vốn đầu tư năm 2024; Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 02/8/2024 về phát động Phong trào thi đua "Đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án đang triển khai trên địa bàn huyện" năm 2024; Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 07/8/2024 về phát động Phong trào thi đua "Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn huyện" năm 2024;...

(Có phụ lục văn bản chỉ đạo, điều hành kèm theo)

## **2. Các mục tiêu, nhiệm vụ được giao chỉ tiêu thực hiện trong năm 2024:**

**a) Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi:** Thực hiện Quyết định của UBND tỉnh giao, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 4888/QĐ-UBND ngày 12/12/2023, trong đó mục tiêu giảm 5% tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giai đoạn 2021-2025 vùng đồng bào DTTS và miền núi và đưa 01 xã ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn (huyện lựa chọn xã Trấn Ninh), tương ứng tỷ lệ 5,8%.

Với mục tiêu này, UBND huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 20/03/2024 về thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2024. Dự ước khả năng thực hiện sẽ hoàn thành vượt kế hoạch đề ra.

**b) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:** Quyết định số 4888/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND huyện Văn Quan, mục tiêu giảm 5,84% tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 toàn huyện.

Với mục tiêu này, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 22/3/2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Văn Quan năm 2024 với mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện từ 6,73% và dự ước khả năng thực hiện sẽ hoàn thành kế hoạch đề ra. Do vậy mục tiêu giảm 5,84% tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 sẽ hoàn thành vượt mục tiêu đề ra.

**c) Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:** Các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Kế hoạch đầu năm theo chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra tại Quyết định số 4888/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 là 9/16 (tương ứng tỷ lệ 56,3%) xã đạt chuẩn nông thôn mới, lũy kế đến nay có 08 xã<sup>2</sup> (Đối với xã Trấn Ninh hiện tại đã đạt 15/19 tiêu

---

<sup>2</sup> 08 xã đạt chuẩn Nông thôn mới bao gồm: Xã Tràng Phái, Yên Phúc, Tân Đoàn, Tú Xuyên, Hữu Lễ, Diềm He, Bình Phúc, Liên Hội.

chí<sup>3</sup>, tiêu chí chưa đạt 4/19 tiêu chí<sup>4</sup>); có 01/9 (tương ứng tỷ lệ 11,1%) xã đạt Nông thôn mới nâng cao (xã Diêm He đã đạt), phấn đấu thực hiện đến hết năm 2024 hoàn thành mục tiêu đề ra theo kế hoạch; số tiêu chí nông thôn mới bình quân/xã đạt 13,1 tiêu chí; số tiêu chí nông thôn mới nâng cao đạt 5,5 tiêu chí/xã.

### **3. Lập, giao kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG năm 2024**

#### **3.1. Lập, phân bổ, giao kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG năm 2024:**

Việc lập, thẩm định, phê duyệt, giao kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ và Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Trung ương, tỉnh.

#### **a) Tổng kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình MTQG năm 2024 được giao: 216.875 triệu đồng, trong đó:**

- Vốn NSTW: 189.658 triệu đồng, gồm: vốn đầu tư phát triển: 134.534 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 55.124 triệu đồng;

- Vốn đối ứng ngân sách địa phương: 27.217 triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn đối ứng ngân sách tỉnh: 17.575 triệu đồng (gồm: vốn đầu tư phát triển là 15.138 triệu đồng, vốn sự nghiệp là 2.437 triệu đồng);

+ Vốn đối ứng ngân sách huyện: 9.462 triệu đồng, (gồm: vốn đầu tư phát triển: 6.607 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 3.035 triệu đồng).

#### **b) Tổng kế hoạch vốn cấp huyện năm 2024 đã phân bổ thực tế: 222.415 triệu đồng, đạt 102,6% kế hoạch tỉnh giao, trong đó:**

- Vốn NSTW: 189.658 triệu đồng, gồm: vốn đầu tư phát triển: 134.534 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 55.124 triệu đồng. Phân bổ đạt 100% số vốn tỉnh giao.

- Vốn đối ứng ngân sách địa phương: 32.757 triệu đồng, đạt 120,4% số vốn tỉnh giao. Trong đó:

+ Vốn đối ứng ngân sách tỉnh: 17.575 triệu đồng, đạt 100% số vốn tỉnh giao (gồm: vốn đầu tư phát triển là 15.138 triệu đồng, đạt 100%, vốn sự nghiệp là 2.437 triệu đồng, đạt 100%);

<sup>3</sup> Các tiêu chí đã đạt được: Tiêu chí số 01 Quy hoạch; Tiêu chí số 02 Giao thông; Tiêu chí số 03 Thủy lợi; tiêu chí số 04 Điện; tiêu chí số 07 Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tiêu chí số 08 Thông tin và truyền thông; tiêu chí số 09 Nhà ở dân cư; tiêu chí số 10 Thu nhập; Tiêu chí số 12 lao động; Tiêu chí số 13 Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; tiêu chí số 14 Giáo dục và đào tạo; Tiêu chí số 15 Y tế; tiêu chí số 16 Văn Hoá; tiêu chí số 18 hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; tiêu chí số 19 Quốc phòng và An ninh.

<sup>4</sup> Các tiêu chí chưa đạt: Tiêu chí số 05 Trường học; tiêu chí số 06 Cơ sở vật chất văn hoá; tiêu chí số 11 Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 17 Môi trường và an toàn thực phẩm.

+ Vốn đối ứng ngân sách huyện 15.182 triệu đồng, đạt 157,5% số vốn tỉnh giao (gồm: vốn ngân sách huyện đối ứng đầu tư phát triển: 12.079 triệu đồng<sup>5</sup>, vốn sự nghiệp: 3.103 triệu đồng).

**c) Kế hoạch vốn các năm trước kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024**

Tổng kế hoạch vốn Chương trình MTQG các năm trước kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024: 108.718,266 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương: 107.076,798 triệu đồng (gồm: vốn đầu tư: 53.385,721 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 53.691,077 triệu đồng), vốn ngân sách địa phương: 1.641,468 triệu đồng (gồm: vốn đầu tư: 165,482 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 1.475,986 triệu đồng), cụ thể theo từng chương trình:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 46.504,041 triệu đồng;

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 59.757,081 triệu đồng;

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 2.457,144 triệu đồng.

**3.2. Công tác lồng ghép, huy động các nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024:**

Ngoài vốn ngân sách Trung ương bố trí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, UBND huyện đã chủ động huy động các nguồn lực của Nhân dân tham gia thực hiện các công trình theo Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2021 – 2025; huy động xã hội hóa nguồn lực từ doanh nghiệp, huy động Nhân dân hiến đất thực hiện các dự án thuộc Chương trình MTQG...nhằm đáp ứng các tiêu chí về cơ sở hạ tầng trong xây dựng nông thôn mới; hạ tầng cơ bản được đầu tư đồng bộ đã góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn huyện. Nhìn chung, việc thực hiện huy động các nguồn vốn để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện đã đem lại nhiều hiệu quả có sự tích cực tham gia của người dân, các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra đều cơ bản đạt và vượt so với kế hoạch.

Trong 8 tháng đầu năm 2024 đã lồng ghép, kết hợp với nhiều đề án hỗ trợ trực tiếp cho các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nói chung và các chương trình mục tiêu quốc gia là: 40.182 triệu đồng, gồm: nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương tỉnh phân cấp cho huyện theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh năm 2024: 9.963 triệu đồng; vốn thu sử dụng đất: năm 2024: 4.728 triệu đồng; vốn đề án phát triển giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025, kinh phí phân bổ cho các công trình năm 2021, năm 2023: 1.481 triệu đồng, giao cho các xã thực hiện kiên cố các tuyến đường GTNT; vốn tăng thu, tiết kiệm chi 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 bổ sung cho các dự án của huyện trong năm 2024: 3.104 triệu đồng; vốn tăng thu, tiết kiệm chi do NS tỉnh

---

<sup>5</sup> Số vốn NSH phân bổ tăng cao so với số vốn NST giao, do bố trí đủ vốn cho các dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 2022 đến 2024 (năm 2022 – 2023 chưa bố trí đủ tỷ lệ 30-70 so với NST).

phân bổ hỗ trợ: 6.906 triệu đồng; hỗ trợ hạ tầng cơ sở các huyện nghèo (30a): 14.000 triệu đồng.

Trong giai đoạn 2021-2025 thông qua các chương trình, dự án đã thực hiện trên địa bàn, các chương trình hỗ trợ ra quân đầu xuân có sự tham gia đóng góp của nhân dân, huy động doanh nghiệp, cán bộ, công chức và Nhân dân được đóng góp được 4.854 triệu đồng; huy động Nhân dân hiến đất được 156.692m<sup>2</sup> đất và 160.500 công lao động tham gia thực hiện các phong trào xây dựng nông thôn mới. Nhìn chung, việc thực hiện huy động các nguồn vốn để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện đã đem lại nhiều hiệu quả có sự tích cực tham gia của người dân.

### **III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ GIẢI NGÂN VỐN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG NĂM 2024**

#### **A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ GIẢI NGÂN VỐN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG THUỘC KẾ HOẠCH NĂM 2024**

Tổng Kế hoạch vốn (KHV) thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện thực hiện là 222.415 triệu đồng (KH tỉnh giao 214.580 triệu đồng), trong đó NSTW: 189.658 triệu đồng (vốn đầu tư: 134.534 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 55.124 triệu đồng), NST: 17.575 triệu đồng (vốn đầu tư: 15.138 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 2.437 triệu đồng), NSH: 15.182 triệu đồng (vốn đầu tư: 12.079 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 3.103 triệu đồng)

Đến ngày 30/9/2024 tổng nguồn vốn thực hiện 3 chương trình đã giải ngân được 76.552 triệu đồng, đạt 35% KH so với tỉnh giao, 34% KH so với huyện giao, trong đó vốn NSTW: 68.453 triệu đồng (vốn đầu tư: 62.418 triệu đồng, đạt 46,4% KH; vốn sự nghiệp: 6.036 triệu đồng, đạt 10,95% KH), NST: 3.148 triệu đồng (vốn đầu tư: 3.138 triệu đồng, đạt 20,7% KH; vốn sự nghiệp: 10 triệu đồng, đạt 0,41% KH), NSH: 4.951 triệu đồng (đối ứng vốn đầu tư: 4.783 triệu đồng, đạt 39,6% KH; đối ứng vốn sự nghiệp: 168 triệu đồng, đạt 5,41% KH), chi tiết thực hiện các chương trình, dự án như sau:

#### **1. Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi**

\* Tổng KHV thực hiện năm 2024 là 86.445 triệu đồng, trong đó:

- Vốn NSTW 82.326 triệu đồng (vốn đầu tư: 54.940 triệu đồng; vốn sự nghiệp 27.386 triệu đồng);

- Vốn NSDP đối ứng 4.119 triệu đồng (NSH đối ứng các dự án đầu tư phát triển 2.748 triệu đồng; đối ứng vốn sự nghiệp 1.317 triệu đồng).

\* Đến 30/9/2024 giải ngân được 29.612 triệu đồng, đạt 31% KH so với tỉnh giao. Trong đó:

- Vốn ĐTPT:

+ NSTW giải ngân được 26.640/54.940 triệu đồng, đạt 48% KH.

+ NSH giải ngân được 1.377/2.748 triệu đồng, đạt 50% KH.

- Vốn sự nghiệp:

+ NSTW giải ngân được 1.595/27.386 triệu đồng, đạt 6% KH.

+ NSH giải ngân được 0/1.371 triệu đồng, đạt 0% KH.

**Chi tiết thực hiện các dự án như sau:**

**a) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt:** Thực hiện 02 nội dung với tổng số vốn 8.893 triệu đồng, trong đó: Vốn NSTW 8.195 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển: 6.973 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 1.222 triệu đồng), vốn NSDP 698 triệu đồng (NSH – vốn đầu tư phát triển), giải ngân đến 30/9/2024 được 2.224 triệu đồng, đạt 25% KH; ước thực hiện hết năm 2024 đạt 96% kế hoạch, chi tiết thực hiện các nội dung như sau:

- Nội dung số 02 (Hỗ trợ nhà ở): Tổng kinh phí thực hiện: 7.671 triệu đồng, trong đó vốn NSTW 6.973 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển), vốn NSDP 698 triệu đồng (NSH đối ứng) giao UBND các xã, thị trấn làm chủ đầu tư, hiện nay UBND huyện đã phê duyệt danh sách 139 hộ thực hiện, đạt 79,9% KH, hiện nay UBND các xã, thị trấn đang hướng dẫn các hộ nghèo trong danh sách tiếp tục thực hiện chính sách, dự kiến hoàn thành 100% KHV giao trong năm 2024.

- Nội dung số 03: hỗ trợ đất sản xuất (chuyển đổi nghề) dự kiến thực hiện hỗ trợ trên 120 hộ nghèo giao UBND các xã, thị trấn làm chủ đầu tư thực hiện dự án, tổng kinh phí phân bổ là: 1.222 triệu đồng (vốn sự nghiệp), hiện nay các xã, thị trấn đang rà soát đối tượng thụ hưởng, UBND huyện đã phê duyệt 60 hộ để triển khai thực hiện<sup>6</sup>. Chưa giải ngân, dự kiến hết năm ngân sách hoàn thành được 70% KH.

**b) Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị**

Kế hoạch vốn bố trí từ NSTW là 19.214 triệu đồng (vốn sự nghiệp), thực hiện các tiểu dự án 1 và tiểu dự án 2, giải ngân đến 30/9/2024 được 451 triệu đồng, đạt 2% KH; ước thực hiện hết năm 2024 đạt 44% kế hoạch, chi tiết thực hiện các nội dung như sau:

- Tiểu Dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân phân bổ 12.936 triệu đồng (NSTW là 12.936 triệu đồng và NSH đối ứng là 0 triệu đồng).

Trong năm 2024 thực hiện các nội dung về kinh tế nông, lâm nghiệp: Khoản bảo vệ rừng tự nhiên: thực hiện xác minh khoản bảo vệ rừng năm 3 với diện tích là 2.935,1 ha thực hiện tại các xã: Lương Năng, Tri Lễ; hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên: Thực hiện xác minh hỗ trợ bảo vệ rừng năm 3 với diện tích là 1.095,8 ha thực hiện tại các xã: Hòa Bình, Lương Năng, Trấn Ninh; hỗ trợ trồng rừng sản xuất với diện tích 84,6 ha thực hiện tại các xã: Hòa Bình, An Sơn.

---

<sup>6</sup> Quyết định số 2417/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 của UBND huyện Văn Quan về việc Phê duyệt danh sách hộ nghèo được thụ hưởng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề của Dự án 1 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Văn Quan năm 2024 (đợt 1)

Hiện nay chưa giải ngân. *(Theo kế hoạch sẽ không thực hiện được hết nguồn vốn NSTW thực hiện các dự án hỗ trợ sản xuất (vốn sự nghiệp) do không có đối tượng diện tích thực hiện).* Dự kiến hết hết năm 2024 hoàn thành được 17% KH.

- Tiêu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN phân bổ 6.278 triệu đồng (NSTW là 6.278 triệu đồng và NSH đối ứng là 0 triệu đồng). Trong năm 2024 thực hiện 13 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất tại 8 xã: Đồng Giáp, Hữu Lễ, An Sơn, Hòa Bình, Trấn Ninh, Tri Lễ, Lương Năng Khánh Khê<sup>7</sup>. Tiến độ thực hiện: Đã phê duyệt thực hiện 06/13 dự án, đã thẩm định 05 dự án, có 02 dự án đang thực hiện thủ tục chuyển danh mục, 01 dự án 01 thực hiện được đề nghị trả vốn. Đến 30/9/2024 giải ngân được 451 triệu đồng, đạt 7% KH, dự kiến hoàn thành 100% KH trong năm 2024.

**c) Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc**

Thực hiện 02 nội dung với tổng số vốn giao 41.601 triệu đồng, trong đó NSTW giao 39.412 triệu đồng (vốn đầu tư: 38.358 triệu đồng; vốn sự nghiệp 1.054 triệu đồng), NSDP thực hiện 2.189 triệu đồng (NSH đối ứng: vốn đầu tư phát triển 818 triệu đồng; vốn sự nghiệp 1.371 triệu đồng). Đến 30/9/2024 giải ngân được 15.234 triệu đồng, đạt 37% KH tỉnh giao (giải ngân vốn đầu tư phát triển: NSTW 15.084 triệu đồng; NSDP 150 triệu đồng), chi tiết như sau:

- Nội dung số 01: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN: KHV giao 40.001 triệu đồng, NSTW: 37.812 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển: 36.758 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 1.054 triệu đồng); NSDP thực hiện 2.189 triệu đồng (NSH đối ứng: vốn đầu tư phát triển 818 triệu đồng; vốn sự nghiệp 1.371 triệu đồng). Giải ngân đến 30/9/2024 được 13.742 triệu đồng, trong đó NSTW: 13.292 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển: 13.570 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 22 triệu đồng); NSH 150 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển), đạt tỷ lệ 34% KH<sup>8</sup>.

- Nội dung số 02: Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp mạng lưới chợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: KHV giao 1.600 triệu đồng sử dụng nguồn vốn NSTW thực hiện các dự án đầu tư phát triển, đầu nâng cấp cơ sở hạ tầng 02 chợ trong huyện, đến 30/9/2024 giải ngân được 1.492 triệu đồng, đạt tỷ lệ 93% KH.

**d) Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn Nhân lực**

<sup>7</sup> Số dự án đối với các lĩnh vực: Dự án trồng trọt 03 dự án; Dự án chăn nuôi 10 dự án. Số dự án thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị 01 dự án; Số dự án thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng: 12 dự án.

<sup>8</sup> Nguồn vốn sự nghiệp: Thực hiện duy tu bảo dưỡng 03 công trình (1.032 triệu đồng): (1) Duy tu, bảo dưỡng đường Bàn Hèo - Phiêng lầy (giai đoạn 2); (2) Duy tu bảo dưỡng đường Nà Tao - Nà Thờm; (3) Duy tu bảo dưỡng đường ĐH 55 Lương Năng – Tri Lễ (giai đoạn 3); Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị cho trạm y tế xã Hòa Bình (Cải tạo, nâng cấp trong năm 2024). Kinh phí 22 triệu đồng; Tiến độ thực hiện: Hiện nay đang thi công thực hiện. Chưa giải ngân



KHV giao 13.511 triệu đồng thực hiện 03 nội dung, trong đó NSTW giao 12.279 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển 9.458 triệu đồng, vốn sự nghiệp 2.821 triệu đồng) và NSDP thực hiện 1.232 triệu đồng (NSH thực hiện đối ứng đối với các dự án đầu tư phát triển). Đến 30/9/2024 giải ngân được 10.710 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển) đạt tỷ lệ 79% KH, chi tiết như sau:

- Tiêu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường Phổ thông có học sinh bán trú (trường phổ thông có HSBT) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS.

KHV giao 11.936 triệu đồng, trong đó NSTW: 10.704 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển: 9.458 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 1.246 triệu đồng); NSDP thực hiện đối ứng 1.232 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển). Giải ngân đến 30/9/2024 được 10.580 triệu đồng từ nguồn vốn đầu tư phát triển (NSTW: 9.458 triệu đồng; ngân sách huyện: 1.123 triệu đồng), đạt tỷ lệ 89% KH.

Đối với nguồn vốn sự nghiệp: Tổng vốn kế hoạch giao năm 2024 là: 1.246 triệu (ngân sách Trung ương: 1.246 triệu đồng; ngân sách huyện: 0 triệu đồng), nội dung thực hiện như sau:

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các Trung tâm học tập cộng đồng các xã rà soát các đối tượng và tiếp tục mở các lớp xóa mù chữ giai đoạn 2 cho các học viên hoàn thành giai đoạn 1 dự kiến số lớp học xóa mù chữ giai đoạn 2 gồm có 3 lớp với 42 học viên, lớp học được mở tại các xã (Tri Lễ 01 lớp với 24 học viên, xã Lương Năng 01 lớp với 09 học viên, xã Liên Hội 01 lớp với 09 học viên).

Hỗ trợ cơ sở vật chất cho các trường phổ thông dân tộc bán trú, có học sinh ở bán trú. Đơn vị được giao chủ trì đang làm các thủ tục đầu thầu, chưa thực hiện việc hỗ trợ cung cấp, nâng cấp, sửa chữa trang thiết bị dạy học cho các trường trường phổ thông dân tộc bán trú, có học sinh ở bán trú.

- Tiêu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi phù hợp với điều kiện tự nhiên và tập quán của vùng đồng bào DTTS và miền núi gắn với giải quyết việc làm và hiệu quả việc làm sau đào tạo.

Tổng kinh phí được giao thực hiện các dự án sự nghiệp: 959 triệu đồng (NSTW: 959 triệu đồng; NSH: 0 triệu đồng), thực hiện nội dung hỗ trợ Đào tạo nghề cho lao động nông thôn: Đến thời điểm báo cáo đã mở được 06 lớp đào tạo nghề với 196 học viên, hiện nay chưa phát sinh giải ngân.

- Tiêu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp.

Ban hành Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 06/8/2024 về đào tạo, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ các cấp triển khai Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Văn Quan năm 2024. Dự kiến mở 15 lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đối tượng là cộng đồng, cán bộ triển khai các cấp

tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc; tổ chức 03 đoàn tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh cho các đối tượng trực tiếp thực hiện Chương trình; thực hiện các hoạt động để nâng cao nhận thức và năng lực của các cơ quan tổ chức chủ trì, liên quan tham gia thực hiện Chương trình để có sự phối hợp hiệu quả, huy động nguồn lực tổng hợp cho Chương trình.

Tổng kinh phí được giao thực hiện đối với các dự án sự nghiệp: 616 triệu đồng (NSTW: 616 triệu đồng; NSH: 0 triệu đồng). Trong tháng 9 đã tổ chức thực hiện được 2/15 lớp đào tạo cho cộng đồng, dự kiến hoàn thành trong năm 2024, giải ngân được 95 triệu đồng, đạt 15% KH.

**e) Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch**

Trong năm 2024, từ nguồn vốn thực hiện hỗ trợ nâng cấp cho 02 nhà văn hoá thôn trên địa bàn xã Trấn Ninh, kinh phí 151 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn NSTW); hỗ trợ thù lao cho nghệ nhân truyền dạy hát then đàn tính tại 05 xã (Liên Hội, Tú Xuyên, Tri Lễ, An Sơn, Thị trấn Văn Quan), hỗ trợ hoạt động cho 12 CLB văn nghệ, 03 bộ trang thiết bị nhà văn hoá thôn, tổng kinh phí 537 triệu đồng (vốn sự nghiệp thuộc nguồn vốn NSTW). Hiện nay, các đơn vị xã, thị trấn được giao vốn đang triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ, đến 30/9/2024 giải ngân được 308 triệu đồng (vốn sự nghiệp thuộc NSTW), đạt tỷ lệ 45% KH.

**f) Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em**

Tổng kinh phí phân bổ năm 2024 là: 1.398 triệu đồng, trong đó NSTW: 1.398 triệu đồng (vốn sự nghiệp), giao Trung tâm y tế huyện làm chủ đầu tư. Tính đến 30/9/2024 giải ngân được 438 triệu đồng, đạt tỷ lệ 31% KH, thực hiện các nội dung sau:

- Nội dung 1. Xây dựng và phát triển y tế cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Miền núi: chưa thực hiện.

- Nội dung 2. Nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Trung tâm Y tế huyện đã xây dựng Kế hoạch số 84/KH-TTYT, ngày 26/03/2024 về chăm sóc khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em của Trung tâm Y tế huyện Văn Quan năm 2024; Kế hoạch số 98/KH-TTYT ngày 08/4/2024 về Tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý về Dân số thuộc dự án 7 – chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024<sup>9</sup>.

---

<sup>9</sup> Đã tổ chức hội nghị tập huấn cho 121 cộng tác viên dân số về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý về Dân số. Lồng ghép với hội nghị tập huấn đã tổ chức tuyên truyền cung cấp những kiến thức về bệnh Thalassemia và cách phòng bệnh, lợi ích của khám sức khỏe tiền hôn nhân, sàng lọc trước sinh và sơ sinh cho 121 cộng tác viên dân số.

- Nội dung 3. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em nhằm giảm tử vong bà mẹ, tử vong trẻ em, nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số:

**g) Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em**

Tổng kinh phí phân bổ dự án năm 2024 là: 615 triệu đồng (Ngân sách Trung ương 615 triệu đồng; ngân sách huyện: 0 triệu đồng). Kết quả giải ngân đến ngày 30/9/2024 là: 107 đồng bằng 17%. Kết quả thực hiện như sau:

Ban Thường vụ Hội LHPN huyện đã ban hành Kế hoạch số 155/KH-BTV ngày 01/4/2024 về thực hiện Dự án 8 "Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em" thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, Giai đoạn I: 2021-2025, năm 2024". Kế hoạch tổ chức liên hoan các mô hình sáng tạo trong truyền thông, phát huy bản sắc văn hoá tốt đẹp, xoá bỏ các tập tục của đồng bào dân tộc thiểu số trong các lĩnh vực bình đẳng giới thực hiện dự án 8 huyện Văn Quan năm 2024.

- Nội dung 1: Tuyên truyền, vận động thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" góp phần xoá bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em.

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị ra mắt và duy trì hoạt động của "Tổ truyền thông cộng đồng". Hội LHPN huyện đã tổ chức ra mắt "Tổ truyền thông cộng đồng" tại các xã vùng III, thôn vùng III được 12 tổ tại các xã Trán Ninh, Hoà Bình, Diêm He đồng thời hỗ trợ 12 loa kéo phục vụ tổ Truyền thông cộng đồng.

Tổ chức Chiến dịch truyền thông về "Phòng, chống mua bán người" trong cộng đồng dân tộc thiểu số, hưởng ứng "Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người" và "Ngày thế giới phòng, chống mua bán người 30/7" năm 2024 tại 07 xã vùng III có 380 người tham gia.

Ban hành Kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn Hội LHPN cơ sở tổ chức Liên hoan các mô hình sáng tạo trong truyền thông, phát huy bản sắc văn hoá tốt đẹp, xoá bỏ các tập tục lạc hậu của đồng bào dân tộc thiểu số trong lĩnh vực bình đẳng giới cấp xã năm 2024 thời gian thực hiện tháng 6 năm 2024.

- Nội dung số 2: Xây dựng và nhân rộng mô hình thay đổi "nếp nghĩ cách làm" nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em.

Hội LHPN huyện chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức ra mắt 01 địa chỉ tin cậy cộng đồng tại xã Hoà Bình.

---

+ Chỉ đạo các khoa phòng, các xã, thị trấn tổ chức lồng ghép các hoạt động truyền thông, tư vấn sức khỏe cho người cao tuổi.

+ Tuyên truyền Ngày Thalassemia Thế giới bằng băng zôn, khẩu hiệu treo tại thị trấn và 16 xã.

+ Kinh phí được giao cho hoạt động nâng cao chất lượng Dân số vùng đồng bào Dân tộc thiểu số và miền núi (Nội dung 2 của dự án 7) là 597.000.000đ, trong đó ngân sách trung ương là 597.000.000đ, ngân sách huyện là 0đ.

- Nội dung 3: Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế xã hội của cộng đồng; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị (đang triển khai thực hiện).

- Nội dung 4: Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người uy tín trong cộng đồng (đang triển khai thực hiện).

#### **h) Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn**

Tổng kinh phí được giao năm 2024: 152 triệu đồng (ngân sách Trung ương: 152 triệu đồng, ngân sách huyện: 0 triệu đồng) thực hiện các nội dung của Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống của các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù, đến nay chưa phát sinh giải ngân.

Đã ban hành Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 19/8/2024 về thực hiện tiểu dự án 2 thuộc Dự án 9 của Chương trình, trong đó tập trung thực hiện các hoạt động: tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ; xây dựng panô tuyên truyền tại các thôn ĐBKK của huyện, thực hiện truyền thông, tuyên truyền tại các nhà trường, các xã, thị trấn, thôn đặc biệt khó khăn nhằm nâng cao nhận thức cho học sinh, cho lứa tuổi vị thành niên, thành lập đoàn tham quan học tập kinh nghiệm. Hiện nay đang triển khai thực hiện lắp đặt pa nô tuyên truyền tại các thôn ĐBKK trên địa bàn huyện, dự kiến hoàn thành trong năm 2024.

#### **i) Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình**

Kinh phí được giao thực hiện: 373 triệu đồng (ngân sách Trung ương: 373 triệu đồng, ngân sách huyện: 0 triệu đồng), đến 30/9/2024 giải ngân được 139 triệu đồng, đạt 37% KH, thực hiện các nội dung sau:

\* *Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và CTMTQG.* Kinh phí giao thực hiện: 260 triệu đồng (ngân sách Trung ương: 260 triệu đồng, ngân sách huyện: 0 triệu đồng), đến 30/9/2024 giải ngân được 139 triệu đồng, đạt 53% KH. Thực hiện các nội dung:

- Nội dung số 01: Biểu dương tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín:

Đã ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 27/4/2024 về triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Nội dung 1, Tiểu dự án 1- Dự án 10 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN trên địa bàn huyện Văn Quan năm 2024.

Hiện nay đã thực hiện triển khai được 01 nội dung tập huấn bồi dưỡng kiến thức cho các đối tượng thụ hưởng và tổ chức 01 đoàn thăm quan học tập kinh nghiệm cho người có uy tín.

- Nội dung số 02: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số, kết quả như sau:

+ *Nội dung Phổ biến giáo dục pháp luật:* Trong 9 tháng đầu năm 2024 đã tổ chức tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số được: 06 cuộc/670 lượt người tham dự (trong đó: triển khai tại cấp xã được 05 cuộc/572 lượt người tham gia; tại thôn được 01 cuộc/98 lượt người tham gia). Nội dung tuyên truyền: quán triệt triển khai Luật hòa giải ở cơ sở; Luật Hôn nhân gia đình; Luật Giao thông đường bộ gắn với thực hiện Chỉ thị số 01-CT/HU ngày 14/9/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường; quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng trên địa bàn huyện; chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; một số nội dung của Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở, các văn bản mới ban hành.

Phối hợp với Sở Tư pháp mở 01 Hội nghị tại huyện: bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải, kỹ năng phổ biến pháp luật; một số nội dung cơ bản của Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Thành phần tham dự đại diện lãnh đạo UBND các xã, thị trấn, Tổ trưởng tổ hòa giải, Trưởng ban công tác Mặt trận trên địa bàn các xã, thị trấn. Tổng số đại biểu tham dự 250 đại biểu. Phối hợp với Trung tâm Trợ giúp Pháp lý tỉnh Lạng Sơn tổ chức 01 Hội nghị tập huấn điểm tiếp cận Trợ giúp pháp lý cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Văn Quan có 250 đại biểu tham dự.

+ *Nội dung tuyên truyền, truyền thông, vận động Nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tham gia tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình:* Đã tiến hành ký hợp đồng với Báo Dân tộc và Phát triển để sản xuất, đăng tải các nội dung để tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại huyện Văn Quan trên Báo Dân tộc và Phát triển năm 2024 (số lượng: 6 bài; 5 tin; 11 ảnh), tổng kinh phí 97,6 triệu đồng, dự kiến hoàn thành trong tháng 10/2024.

\* *Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN*

Kinh phí giao thực hiện: 19 triệu đồng (ngân sách Trung ương: 19 triệu đồng, ngân sách huyện: 0 triệu đồng). Tổ chức tập huấn hướng dẫn vận hành điểm ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho các xã, thị trấn, kinh phí 19 triệu đồng. Kết quả: đang triển khai thực hiện.

\* *Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình*

Kinh phí giao thực hiện: 94 triệu đồng (ngân sách Trung ương: 94 triệu đồng, ngân sách huyện: 0 triệu đồng). Trong 9 tháng đầu năm 2024 Ủy ban MTTQ huyện, các cơ quan chuyên môn đã xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra, giám sát Chương trình. Tiến độ đã thực hiện được 12 cuộc, các cơ quan đơn vị đang tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch. Kinh phí chưa giải ngân.

## **2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững**

\* Tổng KHV thực hiện năm 2024 là 101.833 triệu đồng, trong đó: vốn NSTW 98.801 triệu đồng (vốn đầu tư: 74.143 triệu đồng; vốn sự nghiệp 24.658 triệu đồng); vốn NSDP đối ứng 3.032 triệu đồng (đối ứng vốn đầu tư: 2.224 triệu đồng; đối ứng vốn sự nghiệp: 808 triệu đồng).

\* Đến 30/9/2024 giải ngân được 35.062 triệu đồng, đạt 34% KH (NSTW: 34.594 triệu đồng; NSDP 468 triệu đồng). Trong đó:

- Vốn ĐTPT:

+ NSTW giải ngân được 30.929/74.143 triệu đồng, đạt 42% KH.

+ NSH giải ngân được 300/2.224 triệu đồng, đạt 13% KH.

- Vốn sự nghiệp:

+ NSTW giải ngân được 3.665/24.658 triệu đồng, đạt 12% KH.

+ NSH giải ngân được 168/808 triệu đồng, đạt 23% KH.

**Chi tiết thực hiện các dự án như sau:**

**a) Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội huyện nghèo, các xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo**

Thực hiện 02 nội dung với tổng số vốn giao 83.467 triệu đồng, trong đó NSTW giao 81.243 triệu đồng (vốn đầu tư 74.143 triệu đồng; vốn sự nghiệp 7.100 triệu đồng); NSDP thực hiện 2.224 triệu đồng (NSH đối ứng vốn đầu tư phát triển: 2.224 triệu đồng). Đến 30/9/2024 giải ngân được 31.818 triệu đồng, đạt tỷ lệ 38% KH, chi tiết như sau:

- Tiêu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng trên địa bàn nghèo. Kinh phí: 67.760 triệu đồng, trong đó vốn NSTW: 65.536 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển: 59.864 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 5.672 triệu đồng); vốn NSDP đối ứng 2.224 triệu đồng (NSH) thực hiện các dự án đầu tư phát triển. Bố trí cho 02 dự án hoàn thành, 11 dự án chuyển tiếp, 11 dự án khởi công mới và hỗ trợ duy tu và bảo dưỡng: 08 công trình phục vụ dân sinh, sản xuất, thiết yếu trên địa bàn huyện. Đến 30/9/2024 giải ngân được 28.760 triệu đồng, đạt 42% KH (vốn NSTW 28.460 triệu đồng; vốn NSDP 300 triệu đồng).

- Tiêu dự án 2: Triển khai Đề án hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. KHV giao: 15.707 triệu đồng thuộc vốn NSTW (vốn đầu tư phát triển: 14.279 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 1.428 triệu đồng). Bố trí cho 04 dự án chuyển tiếp, 1 dự án khởi công mới và hỗ trợ duy tu và bảo dưỡng: 02 công trình phục vụ dân sinh, sản xuất, thiết yếu trên địa bàn huyện. Đến 30/9/2024 giải ngân được 3.058 triệu đồng từ nguồn NSTW, đạt 19% KH (vốn đầu tư phát triển 2.722 triệu đồng; vốn sự nghiệp 287 triệu đồng).

**b) Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

Hỗ trợ thí điểm, xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình giảm nghèo xây dựng, phát triển, nhân rộng 12 mô hình giảm nghèo, trong đó 11 mô hình chăn nuôi và 01 mô hình trồng trọt tại các xã: Tân Đoàn, Yên Phúc, Lương Năng, Diềm

He, Hòa Bình, Tri Lễ, Đồng Giáp, Tràng Các, Trấn Ninh, Thị trấn Văn Quan, Bình Phúc và Tràng Phái để tạo việc làm, sinh kế bền vững, có thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

Kinh phí 4.649 triệu đồng, thuộc vốn NSTW: 4.649 triệu đồng (vốn sự nghiệp). Hiện nay chưa giải ngân

Đến thời điểm hiện nay UBND huyện đã phê duyệt thực hiện 03 dự án; 03 dự án cơ quan chuyên môn đang thẩm định hồ sơ; 03 dự án các xã đang xây dựng dự án để trình UBND huyện thẩm định theo quy định; 03 dự án chuyển danh mục chăn nuôi lợn sang danh mục dự án khác. Ước thực hiện hết năm 2024 hoàn thành 80% kế hoạch giao.

### **c) Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

Thực hiện 02 nội dung với tổng số vốn giao 3.008 triệu đồng, thuộc nguồn NSTW (vốn sự nghiệp). Đến 30/9/2024 giải ngân được 237 triệu đồng, đạt tỷ lệ 8% KH, chi tiết như sau:

- Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp: KHV thực hiện: 2.483 triệu đồng (vốn NSTW). Thực hiện các lĩnh vực hỗ trợ phát triển sản xuất: dự án trồng trọt: 01 dự án; dự án chăn nuôi: 07 dự án. Đến thời điểm hiện tại đã tiến hành thẩm định được 04 dự án (01 dự án đã được phê duyệt, 03 dự án các xã đang hoàn thiện chỉnh sửa hồ sơ dự án theo ý kiến của tổ thẩm định); 02 dự án chăn nuôi lợn của xã Tú Xuyên đang trình chuyển đổi từ dự án chăn nuôi lợn sang danh mục chăn nuôi Trâu do tình hình diễn biến Dịch tả lợn châu phi xảy ra trên địa bàn; dự án đề nghị trả vốn: 02 dự án do triển khai không có đối tượng thực hiện, không kịp mùa vụ cây trồng. Dự kiến đến hết năm 2024 thực hiện được 06/08 dự án, đạt 75% kế hoạch.

- Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng: tổng vốn thực hiện Tiểu dự án 2 là: 525 triệu đồng (vốn NSTW). UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch 53/KH-UBND ngày 02/02/2024 thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa huyện Văn Quan, hiện tại giao Trung tâm Y tế huyện triển khai thực hiện. Đến 30/9/2024 đã giải ngân 237 triệu đồng đạt 45% KH.

### **d) Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

Thực hiện các nội dung thuộc Tiểu dự án 1: Phát triển GDNN vùng nghèo, vùng khó khăn, KHV giao 537 triệu đồng thuộc nguồn vốn NSTW (vốn sự nghiệp).

Thực hiện mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo nghề, đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp; triển khai công tác đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo phương thức đặt hàng... Đến nay chưa giải ngân. Ước thực hiện đến hết 2024 đạt 43% kế hoạch.

**e) Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo**

Thực hiện các nội dung hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo để thực hiện xây mới hoặc sửa chữa nhà ở, đảm bảo sau khi được hỗ trợ, các hộ gia đình có nhà ở mới hoặc sửa chữa, nâng cấp nhà ở đang có, đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m<sup>2</sup> và “3 cứng” (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng); tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên. KHV bố trí: 8.844 triệu đồng từ nguồn vốn sự nghiệp, trong đó NSTW là 8.036 triệu đồng, NSDP là 808 triệu đồng (NSH).

UBND huyện ban hành Quyết định số 693/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc diện được hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở trên địa bàn huyện Văn Quan năm 2024 (lần 01); Quyết định số 1468/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc diện được hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở trên địa bàn huyện Văn Quan năm 2024 (lần 02): Tổng số lượng nhà ở được hỗ trợ tại 02 lần phê duyệt: 289 căn, trong đó: số căn hộ được xây dựng mới: 113 căn; số căn hộ được cải tạo lại: 176 căn.

Kết quả thực hiện: 115 hộ đã thực hiện xong, trong đó: Xây mới là 32 căn; Sửa chữa là 83 căn.

Đến 30/9/2024 đã thực hiện là 2.808 triệu đồng, đạt 31% KH (NSTW: 2.640 triệu đồng; NSH: 168 triệu đồng)

#### **f) Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin**

KHV bố trí kinh phí 673 triệu đồng từ nguồn vốn NSTW (vốn sự nghiệp), thực hiện 02 nội dung giảm nghèo thông tin và giảm nghèo đa chiều, đến 30/9/2024 giải ngân được 138 triệu đồng, đạt 20% KH, chi tiết như sau:

- Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin. KHV thực hiện 505 triệu đồng từ vốn NSTW thực hiện các nội dung: mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các thôn tại xã Lương Năng và sản xuất mới các tác phẩm báo chí và các sản phẩm truyền thông khác để cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội: [hiện nay đã](#) trình Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật mở rộng hệ thống cụm loa và xây dựng nội dung kịch bản để sản xuất tác phẩm báo chí và các sản phẩm truyền thông trên địa bàn huyện. Đến nay chưa giải ngân.

- Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều. KHV giao 168 triệu đồng từ vốn NSTW thực hiện tổ chức chương trình truyền thông về giảm nghèo tại huyện, tại các xã, thị trấn và cung cấp tờ rơi, băngôn... Hiện nay đang triển khai xây dựng, cung cấp 06 pano giảm nghèo cho 06 xã và đã thực hiện xong 01 chương trình biểu dương, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân làm công tác giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2023. Kết quả thực hiện đến 29/9/2024 giải ngân được 138 triệu đồng, đạt 82% KHV.

#### **g) Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình**

Bố trí 655 triệu đồng từ nguồn vốn NSTW (vốn sự nghiệp), thực hiện 02 nội dung nâng cao năng lực thực hiện và giám sát, đánh giá. Đến 30/9/2024 đã thực hiện là 61 triệu đồng, đạt 9% KH, chi tiết như sau:



- Tiêu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình: Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về giảm nghèo đa chiều; Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác giảm nghèo. Vốn và nguồn vốn: 393 triệu đồng (vốn ngân sách Trung ương: 393 triệu đồng, ngân sách huyện: 0 triệu đồng). Chưa thực hiện giải ngân.

- Tiêu dự án 2: Giám sát, đánh giá: Tổ chức các hoạt động giám sát thường xuyên và định kỳ cập nhật các thông tin liên quan đến tình hình thực hiện Chương trình; Tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024.

Đã xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện. Các cơ quan chuyên môn đã tiến hành kiểm tra, giám sát theo quy định. Kết quả thực hiện được 28 cuộc kiểm tra, giám sát: 9 cuộc kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 3; 13 cuộc kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Dự án 2; 06 cuộc kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Tiêu dự án 2, Dự án 3.

Vốn và nguồn vốn: 262 triệu đồng (vốn ngân sách Trung ương: 262 triệu đồng, ngân sách huyện: 0 triệu đồng), đến 30/9/2024 giải ngân được 6 triệu đồng, đạt 23% KH.

### **3. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:**

\* Tổng KHV thực hiện năm 2024 là 34.137 triệu đồng, trong đó: vốn NSTW 8.531 triệu đồng (vốn đầu tư: 5.451 triệu đồng; vốn sự nghiệp 3.080 triệu đồng); vốn NSDP đối ứng 23.682 triệu đồng (NST đối ứng 17.575 triệu đồng; NSH thực hiện đối ứng 7.107 triệu đồng), thực hiện 8/11 nội dung thành phần.

\* Đến 30/9/2024 giải ngân được 11.879 triệu đồng, đạt 41% KH (NSTW: 5.624 triệu đồng; NSDP: 6.254 triệu đồng). Trong đó:

- Vốn ĐTPT:

+ NSTW giải ngân được 4.849/5.451 triệu đồng, đạt 89% KH.

+ NST giải ngân được 3.138/15.138 triệu đồng<sup>10</sup>, đạt 21% KH.

+ NSH giải ngân được 3.106/7.107 triệu đồng, đạt 44% KH.

- Vốn Sự nghiệp:

+ NSTW giải ngân được 775/3.080 triệu đồng, đạt 25% KH.

+ NST giải ngân được 10/2.437 triệu đồng, đạt 0,41% KH.

+ NSH giải ngân được 0/924 triệu đồng, đạt 0% KH.

#### **Chi tiết thực hiện như sau:**

**a) Nội dung thành phần số 01:** Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá: bố trí vốn 2.039 triệu đồng thực hiện các dự án sự

<sup>10</sup> Số vốn được UBND tỉnh giao là 15.138 triệu đồng, trong đó số vốn đã bố trí từ nguồn cân đối tiêu chí là 3.138 triệu đồng; số dự toán 12.000 triệu đồng từ nguồn thu sử dụng đất, chưa có thông báo bổ sung kinh phí.

nghiệp (vốn NSTW: 1.800; vốn NSĐP: 239 triệu đồng - NSH), thực hiện 01 nội dung. Đến 30/9/2024 giải ngân được 747 triệu đồng từ nguồn NSTW, đạt 37% KHV.

**b) Nội dung thành phần số 02:** Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền:

KHV bố trí vốn 28.496 triệu đồng để thực hiện 4/11 nội dung chính thuộc các lĩnh vực giao thông, thủy lợi, giáo dục - đào tạo, trong đó vốn NSTW: 6.251 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển: 5.451 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 800 triệu đồng); NSĐP đối ứng các dự án đầu tư phát triển với số vốn 21.245 triệu đồng (NST: 15.138 triệu đồng; NSH đối ứng 7.107 triệu đồng). Kết quả giải ngân đến ngày 30/9/2024 được 11.093 triệu đồng (kết quả giải ngân thuộc nguồn vốn đầu tư phát triển), đạt 44% KH (NSTW: 4.849 triệu đồng; NSĐP: 6.244 triệu đồng).

**c) Nội dung thành phần số 03:** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành NN, PTKTNT; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)...: KHV bố trí vốn 750 triệu đồng từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc NSĐP (Ngân sách tỉnh: 600 triệu đồng; ngân sách huyện: 150 triệu đồng) thực hiện các nội dung 04, 09, hiện nay đang thực hiện. Kết quả giải ngân đến ngày 30/9/2024 được 5 triệu đồng, đạt 1% KH.

**d) Nội dung thành phần số 06:** Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn:

KHV bố trí vốn 1.072 triệu đồng từ nguồn vốn NST (vốn sự nghiệp) thực hiện nội dung 01: Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở;..., phân bổ kinh phí cho 06/17 UBND các xã thị trấn để thực hiện. Đến nay chưa giải ngân.

**e) Nội dung thành phần số 07:** Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam.

KHV bố trí vốn 805 triệu đồng (vốn sự nghiệp), trong đó NSTW: 420 triệu đồng; NSĐP 385 triệu đồng (ngân sách tỉnh: 100 triệu đồng; NSH 285 triệu đồng), để thực hiện các nội dung 01,05,07 hiện nay đang thực hiện, đến thời điểm hiện tại các đơn vị chưa giải ngân.

**f) Nội dung thành phần số 09:** Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM.

KHV bố trí vốn 210 triệu đồng từ nguồn vốn sự nghiệp (NSTW: 60 triệu đồng; NSĐP: 150 triệu đồng) giao cho Hội Liên hiệp phụ nữ huyện thực hiện nội dung 05: Vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”. Kết quả giải ngân đến ngày 30/9/2024 được 28 triệu đồng, đạt 13% KH.

**g) Nội dung thành phần số 10:** Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

KHV bố trí vốn 365 triệu đồng (vốn sự nghiệp) từ nguồn vốn NSDP (ngân sách tỉnh), giao Công An huyện thực hiện nội dung 01: Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn nông thôn, phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội ... Hiện nay đang thực hiện, chưa giải ngân

**h) Nội dung thành phần số 11:** Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM.

KHV bố trí vốn 400 triệu đồng (vốn sự nghiệp) từ nguồn vốn NSDP (ngân sách tỉnh: 300 triệu đồng; NSH 100 triệu đồng), thực hiện các nội dung 01, 03 và 04. Đến nay các đơn vị đang trong quá trình triển khai thực hiện, giải ngân đến 30/9/2024 được 5 triệu đồng, đạt 1% KH.

## **B. KẾT QUẢ GIẢI NGÂN VỐN CHUYỂN NGUỒN TỪ NĂM 2022, 2023 SANG 2024**

Tổng kế hoạch vốn chuyển nguồn là 108.718,266 triệu đồng, trong đó NSTW 107.076,798 triệu đồng (vốn đầu tư: 53.385,721 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 53.691,077 triệu đồng), NSDP 1.641,468 triệu đồng (vốn đầu tư 165,482 triệu đồng; vốn sự nghiệp 1.475,986 triệu đồng).

Kết quả thực hiện và giải ngân đến ngày 30/9/2024 được 20.637,131 triệu đồng, đạt 19% KH, trong đó NSTW giải ngân được 20.265,837 triệu đồng (vốn đầu tư 18.001,671 triệu đồng, đạt 33,7% KH; vốn sự nghiệp 2.264,202 triệu đồng, đạt 4,22% KH); NSDP 371,258 triệu đồng. Chi tiết như sau:

### **1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

Kế hoạch chuyển nguồn: 46.504,041 triệu đồng, trong đó NSTW: 45.840,923 triệu đồng (vốn đầu tư 2.738,507 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 43.102,416 triệu đồng), NSDP: 663,118 triệu đồng (vốn sự nghiệp). Kết quả thực hiện và giải ngân đến ngày 30/9/2024 là 2.617,172 triệu đồng, đạt 6% KH. Trong đó:

- Vốn đầu tư (NSTW): 610,005/2.738,507 triệu đồng, đạt 22% KH;
- Vốn sự nghiệp (NSTW): 2.007,167/43.102,416 triệu đồng, đạt 5% KH.

### **2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:**

Kế hoạch chuyển nguồn: 59.757,081 triệu đồng, trong đó NSTW: 59.525,922 triệu đồng (vốn đầu tư 50.647,214 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 8.878,708 triệu đồng), NSDP: 231,159 triệu đồng. Kết quả thực hiện và giải ngân đến ngày 30/9/2024 là 17.622,678 triệu đồng, đạt 29% KH. Trong đó:

- Vốn đầu tư (NSTW): 17.391,666/50.647,214 triệu đồng, đạt 34% KH;
- Vốn sự nghiệp (NSTW): 202,012/8.878,708 triệu đồng, đạt 2% KH;
- Vốn sự nghiệp (NSDP): 29/231,159 triệu đồng, đạt 13% KH.

### **3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**

Kế hoạch chuyển nguồn: 2.291,662 triệu đồng từ nguồn vốn sự nghiệp, trong đó NSTW: 1.709,952 triệu đồng, NSDP: 581,709 triệu đồng (NSH), thực hiện 08/11 nội dung thanh phần của chương trình. Kết quả thực hiện và giải ngân đến ngày 30/9/2024 là 397,281 triệu đồng, đạt 16% KH. Trong đó:

- Vốn đầu tư (NS tỉnh): 165,482/165,482 triệu đồng, đạt 100%KH;
- Vốn sự nghiệp:
  - + NSTW: 55,023/1.709,952 triệu đồng, đạt 3,22%KH.
  - + NST: 6/167,543 triệu đồng, đạt 3,58%KH.
  - + NSH: 170,776/414,166 triệu đồng, đạt 41,23%KH.

*(Chi tiết theo Phụ lục 03, 04, 06, 07)*

#### **IV. VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ HỖ TRỢ HUYỆN VĂN QUAN THOÁT NGHÈO**

##### **1. Về tổ chức triển khai Kế hoạch số 213/KH-UBND của UBND tỉnh**

Thực hiện Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 15/10/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về hỗ trợ huyện Văn Quan tỉnh Lạng Sơn thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025, với mục tiêu chung phấn đấu Hỗ trợ huyện Văn Quan phấn đấu thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn đến năm 2025 theo quy định tại Quyết định số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Mục tiêu cụ thể: Phấn đấu tỷ lệ nghèo đa chiều của huyện Văn Quan (gồm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều) giảm 6% - 7%/năm, quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều cuối kỳ giảm ít nhất 60% so với đầu kỳ theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; đến năm 2025, thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện Văn Quan phấn đấu tăng 1,8 lần so với năm 2020.

Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh, UBND huyện đã tham mưu cho Huyện ủy ban hành Nghị quyết số 54-NQ/HU ngày 22/5/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về lãnh đạo, chỉ đạo huyện Văn Quan thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn vào năm 2025. Phấn đấu đến năm 2025 đưa huyện Văn Quan thoát khỏi tình trạng nghèo, huyện đặc biệt khó khăn.

Hàng năm UBND đã xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG. Đồng thời tập trung chỉ đạo Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn (*Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới*) và các chính sách giảm nghèo chung như: Hỗ trợ các mô hình giảm nghèo bền vững, giảm nghèo sinh kế, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm; hỗ trợ bảo hiểm y tế, giáo dục, xuất khẩu lao động... Thực hiện hiệu quả các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội góp phần giảm các chi tiêu thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản; tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng cho vay được tiếp cận với các chương trình vay vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước.

Tập trung huy động nguồn lực đầu tư hạ tầng, thực hiện lồng ghép các nguồn lực của Chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác của huyện với Chương trình giảm nghèo bền vững; chủ động, tích cực xã hội hóa nguồn lực của người dân, thực hiện nhiều giải pháp huy động, vận động mọi nguồn lực đầu tư, phát huy có hiệu quả các chính sách hỗ trợ để thực hiện các chương trình, dự án gắn với giảm nghèo bền vững tại các thôn đặc biệt khó khăn nhằm cải thiện điều kiện sống, bảo đảm vệ sinh môi trường nông thôn và hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới.

## **2. Tình hình thực hiện hỗ trợ**

Tập trung chỉ đạo, triển khai Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 15/10/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về hỗ trợ huyện Văn Quan thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025. Cụ thể:

### **2.1. Hỗ trợ đầu tư các công trình giao thông, cầu phục vụ dân sinh, sản xuất**

Thực hiện đầu tư 05 công trình giao thông quan trọng, thiết yếu; tổng mức đầu tư là: 115.365 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương bố trí là 86.270 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương: 29.095 triệu đồng (*bao gồm: kinh phí hỗ trợ GPMB các dự án và nguồn vốn đối ứng đầu tư xây dựng công trình*), cụ thể:

- Cầu Pác Làng, xã Diêm He, huyện Văn Quan có TMĐT là 20.935 triệu đồng; trong đó vốn ngân sách trung ương: 20.000 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương: 935 triệu đồng. Tiến độ: đã lao lắp dầm cầu. Hiện dự án đã chi trả được phần cây cối hoa màu trên đất cho 12/15 hộ. Còn phần kiến trúc hiện tại TTPTQĐ đang lên phương án để trình hội đồng GPMB huyện phê duyệt và tiếp tục vận động người dân nhận tiền đền bù để hiến đất làm đường. Hiện tại trên tuyến còn 2 hộ gia đình không đồng ý hiến đất (hộ ông Hoàng Sỹ Hưng và mẹ của hộ Lý Văn Hình là bà Sơn) yêu cầu phải bồi thường về đất mới cho thi công. Các hộ có vật kiến trúc trên đất đang chờ có phương án hỗ trợ bồi thường để xem xét đơn giá bồi thường và nhận hỗ trợ.

- Xây dựng cầu + đường bê tông xi măng Tân Thanh 2 - Thanh Xuân, xã Tú Xuyên và thị trấn Văn Quan, có TMĐT là 14.873 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương là 11.953 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương: 2.920 triệu đồng. Tiến độ: Đây là Dự án Nhân dân hiến đất, chỉ hỗ trợ về cây cối, hoa màu. Chủ đầu tư (Ban QLDA huyện) đã phối hợp cùng Trung tâm PTQĐ thực hiện kiểm đếm tuy nhiên còn một số hộ do vướng mắc mặt bằng do yêu cầu điều chỉnh tuyến qua mộ, qua các phần đất bị ảnh hưởng nên chưa thực hiện kiểm đếm được. Công trình hiện đã phê duyệt điều chỉnh, bổ sung hiện đang thực hiện điều chỉnh trích đo để tiến hành kiểm đếm tiếp các hộ còn lại.

- Nâng cấp cải tạo đường ĐH.58, huyện Văn Quan có TMĐT là 14.773 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương là 10.990 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương: 3.783 triệu đồng, thực hiện trên địa bàn các xã: Bình Phúc, Yên Phúc, Tràng Phái. Ban QLDA ĐTXD đã phối hợp Trung tâm PTQĐ tổ chức kiểm đếm đoạn tuyến số 02 tại xã Tràng Phái lên phương án bồi thường và đã tạm ứng của nhà thầu thi công tiến hành chi trả số tiền là 275.624.880 đồng cho các hộ gia đình

bị ảnh hưởng. Tại đoạn tuyến số 01 qua địa bàn xã Yên Phúc, Bình Phúc hiện tại đã ra thông báo thu hồi đất và kiểm đếm xong, hiện đang được phòng TNMT làm giá đất cụ thể, xong sẽ chuyển cho TTPTQĐ áp giá đền bù và niêm yết thực hiện chi trả tiền cho các hộ dân. Đã thi công xong công bản, kê chắn đất đoạn Lũng Thúm. Tuy nhiên do ảnh hưởng của cơn bão số 3 gây gập nên hiện tại nền đất còn yếu chưa thi công được tiếp.

- Xây dựng các tuyến nhánh từ cầu Đức Hình - QL.279, thị trấn Văn Quan, kinh phí là 49.976 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương là 33.327 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương: 16.649 triệu đồng. Tiến độ: Công tác lựa chọn nhà thầu: đã lựa chọn xong nhà thầu. Hạng mục cầu đã thi công đúc xong dầm cầu, Hiện tại đã được nghiệm thu công tác trích đo, đang hoàn thiện hồ sơ trình sở TNMT ký nghiệm thu và thực hiện các công tác tiếp theo.

- Đường nối từ thôn Đồng Văn, xã Đồng Giáp - thôn Cốc Ca, xã Khánh Khê<sup>11</sup>, kinh phí là 14.807 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương là 10.000 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương và vốn lồng ghép khác: 4.807 triệu đồng. Tiến độ: hiện nay dự án đang tiến hành công tác lựa chọn nhà thầu.

## 2.2. Hỗ trợ duy tu và bảo dưỡng

Thực hiện sửa chữa lề đường và rãnh thoát nước các tuyến đường huyện phục vụ dân sinh, sản xuất, thiết yếu trên địa bàn huyện, thực hiện 09 công trình kinh phí là 8.885 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương là 8.627 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương: 258 triệu đồng, cụ thể:

a) Năm 2023: thực hiện 06 công trình, kinh phí là 6.220 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương là 6.039 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương là 181 triệu đồng. Đến 31/12/2023 giải ngân được 6.186,803 triệu đồng, đạt 99,46% KH (NSTW giải ngân được 6.038,006 triệu đồng, đạt 99,98% KH; NSH giải ngân được 148,797 triệu đồng, đạt 82,21% KH). Gồm các dự án sau:

- ĐH.51 đường Bó Kheo - Bản Nhang, xã Liên Hội, kinh phí là 1.070 triệu đồng; trong đó vốn ngân sách trung ương là 1.039 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương: 31 triệu đồng. Đã giải ngân xong.

- ĐH.54 (đường Khòn Khê - Tân Đoàn), huyện Văn Quan<sup>12</sup>, các xã: Bình Phúc, Tân Đoàn, kinh phí là 1.030 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách Trung ương là 1.000 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương: 30 triệu đồng. Đã giải ngân xong NSTW; NSH còn dư 0,138 triệu đồng.

- ĐH.55 đường Lương Năng - Tri Lễ - Hữu Lễ, các xã: Lương Năng, Tri Lễ, Hữu Lễ, kinh phí là 1.030 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương là 1.000

<sup>11</sup> Điều chỉnh từ dự án: Xây dựng đường từ Bảo hiểm xã hội huyện đến cầu Tâm An, thị trấn Văn Quan theo Công văn số 1093/UBND-KGVX ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn V/v điều chỉnh nội dung hỗ trợ tại Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 15/10/2022 của UBND tỉnh về hỗ trợ huyện Văn Quan thoát khỏi tình trạng nghèo, ĐBKK giai đoạn 2022 - 2025 (lần 2).

<sup>12</sup> Điều chỉnh giảm danh mục đường ĐH.52 (đường Bản Làn - Tràng Các), huyện Văn Quan theo Công văn số 1523/UBND-KT ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc điều chỉnh nội dung hỗ trợ tại Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 15/10/2022 của UBND tỉnh về hỗ trợ huyện Văn Quan thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025.

triệu đồng, vốn ngân sách địa phương: 30 triệu đồng. Vốn NSTW còn dư 0,994 triệu đồng; NSH còn dư 30 triệu đồng.

- ĐH.56 đường Hòa Bình - Liên Hội, các xã: Hòa Bình, Liên Hội, kinh phí là 1.030 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương là 1.000 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương: 30 triệu đồng. Vốn NSH còn dư 1,458 triệu đồng.

- ĐH.57 đường Tú Xuyên - Hòa Bình - Hồng Thái, xã Tú Xuyên, kinh phí là 1.030 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương là 1.000 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương: 30 triệu đồng. Vốn NSH còn dư 0,607 triệu đồng.

- ĐH.59 đường Bản Giềng - Đèo Cước, các xã: Tú Xuyên, Tri Lễ, kinh phí là 1.030 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương là 1.000 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương: 30 triệu đồng. Đã giải ngân xong.

b) Năm 2024: thực hiện 02 công trình kinh phí là 1.428 triệu đồng, trong đó:

- Duy tu bảo dưỡng đường ĐH.59A (Khánh Khê- Đồng Giáp huyện Văn Quan), kinh phí từ ngân sách trung ương là 1.000 triệu đồng. Đến 29/9/2024 đã giải ngân vốn NSTW được 40/1.000 triệu đồng, đạt 4% KH;

- Duy tu bảo dưỡng đường ĐH.50 (Điêm He- Nà Lược-Trần Ninh) Giai đoạn 2, kinh phí vốn ngân sách trung ương là 428 triệu đồng. Đến 29/9/2024 đã giải ngân vốn NSTW được 20/428 triệu đồng, đạt 4,67% KH.

### **3. Kết quả thực hiện các mục tiêu theo Kế hoạch**

**3.1. Mục tiêu 1:** Phần đầu tỷ lệ nghèo đa chiều của huyện Văn Quan (gồm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều) giảm 6% - 7%/năm, quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều cuối kỳ giảm ít nhất 60% so với đầu kỳ theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025. **Kết quả:**

- Năm 2022: Tổng số hộ nghèo toàn huyện là 2.173 hộ/13.563 hộ, chiếm tỷ lệ 16,02%. Tổng số hộ cận nghèo toàn huyện là 4.205 hộ/13.563 hộ, chiếm tỷ lệ 31,00% Tỷ lệ nghèo đa chiều năm 2022 là **47,02%**.

- Năm 2023: Tổng số hộ nghèo toàn huyện là 1.482 hộ/13.928 hộ, chiếm tỷ lệ 10,64%. Tổng số hộ cận nghèo toàn huyện là 4.049 hộ/13.928 hộ, chiếm tỷ lệ 29,07%. Tỷ lệ nghèo đa chiều năm 2023 là **39,71%**, giảm được **7,31%** so với năm 2022.

- Ước thực hiện Kế hoạch năm 2024: Tổng số hộ nghèo toàn huyện ước là 545 hộ/13.928 hộ, chiếm tỷ lệ 3,91%. Tổng số hộ cận nghèo toàn huyện là 3.199 hộ/13.928 hộ, chiếm tỷ lệ 22,97%. Tỷ lệ nghèo đa chiều năm 2024 là **26,88%**, giảm được **12,83%** so với năm 2023.

**3.2. Mục tiêu 2:** Đến năm 2025, thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện Văn Quan phần đầu tăng 1,8 lần so với năm 2020. **Kết quả:**

- Năm 2021: Thu nhập bình quân đầu người huyện Văn Quan là 30,5 triệu đồng

- Năm 2023: Thu nhập bình quân đầu người 40 triệu đồng, gấp 1,31 lần so với đầu giai đoạn

- Năm 2024: Thực hiện đến 30/6/2024 ước đạt 44 triệu đồng; ước đến 31/12/2024 đạt 48 triệu đồng, gấp 1,58 lần so với đầu giai đoạn.

- Năm 2025: Ước thực hiện 60 triệu đồng (theo [Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện](#)). Gấp 1,96 lần so với đầu giai đoạn.

## **V. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Đánh giá chung kết quả đạt được**

UBND huyện luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban thường vụ Huyện ủy, sự chỉ đạo, hướng dẫn của các sở, ngành trong việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và công tác triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện. Trong 9 tháng đầu năm 2024 UBND huyện đã tập trung triển khai thực hiện và đạt được kết quả tích cực. Cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ, đặc biệt là hạ tầng giao thông được tập trung đầu tư, nâng cấp, bộ mặt nông thôn có nhiều chuyển biến rõ nét. Nhiều chính sách hỗ trợ thiết thực đã giúp đời sống vật chất, tinh thần người dân ngày một nâng lên. Nhận thức của Nhân dân có nhiều chuyển biến, sự chung tay vào cuộc của người dân ở các địa bàn thực hiện Chương trình đã góp phần không nhỏ trong việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

Công tác chỉ đạo, điều hành xây dựng các Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện, UBND huyện đã chỉ đạo ban hành đầy đủ, sát thực tế, đảm bảo chủ động bố trí đủ nguồn vốn đối ứng thực hiện các Chương trình, dự án của Chương trình. Qua triển khai các chương trình, dự án, đời sống của Nhân dân đã từng bước thay đổi, tỷ lệ hộ nghèo giảm, đời sống Nhân dân ngày một tăng lên mọi mặt về kinh tế, văn hóa - xã hội. Số hộ nghèo có nhà tạm cũng giảm đáng kể; công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, đặc biệt là phụ nữ, bà mẹ mang thai và trẻ em cũng được quan tâm; đời sống, vật chất, tinh thần ngày một nâng lên, bộ mặt nông thôn đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi ngày một thay đổi; công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch, từng bước chuyển biến tích cực, duy trì, nhân rộng thành lập, phát huy hiệu quả các câu lạc bộ văn nghệ, nhà văn hóa thôn; hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông được quan tâm đầu tư, góp phần phục vụ tốt cho các hoạt động, nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, hưởng thụ văn hóa của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn.

Cơ sở hạ tầng như giao thông, thủy lợi, trường, trạm y tế, nhà văn hóa, nước sinh hoạt... được đầu tư trọng tâm, trọng điểm từ huyện đến các xã, giúp Nhân dân thuận lợi trong lưu thông, vận chuyển hàng hóa. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình được quan tâm thực hiện, đảm bảo cho Chương trình, dự án được thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời đúng đối tượng được thụ hưởng, cụ thể:



- Về giảm nghèo: Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân từ 4,5 %/năm trở lên (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn (2021 - 2025). Thực hiện đạt 5,7 %/năm đạt và vượt mục tiêu kế hoạch.<sup>13</sup>

- Về kết cấu hạ tầng:

+ Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99,8%;

+ Có 100 % số dân và 100 % số thôn, bản được sử dụng điện lưới quốc gia;

+ Xóa tình trạng nhà tạm, nhà dột nát. Kết quả số lượng nhà tạm, nhà dột nát thực hiện hỗ trợ theo các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình khác đã và đang được triển khai đến thời điểm hiện nay là: 749 nhà.

+ Duy trì 100% số xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; Tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm xã được cứng hoá đạt 100%.

- Về giáo dục:

+ Số trường học đạt chuẩn quốc gia là 26 trường;

+ Nâng cao chất lượng giáo dục căn bản và toàn diện ở các cấp học; duy trì 17/17 xã, thị trấn đạt phổ cập giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 đạt 100%;

+ Tỷ lệ học sinh mẫu giáo 5 tuổi đến trường đạt 100%; học sinh tiểu học đến trường đạt 100%; học sinh trung học cơ sở đến trường đạt 100%;

+ Người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông đạt trên 98,6%;

- Về y tế: Công tác y tế đề đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện đại; 100% số xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã có 17/17 xã, thị trấn:

+ Có 98% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế.;

+ Có 87,6% phụ nữ có thai được khám thai định kỳ sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế;

+ Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đạt 13,6%.

- Tỷ lệ lao động qua trọng độ tuổi qua đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu điều kiện của người dân tộc thiểu số dự kiến đến 2025 đạt tỷ lệ 61%.

- Chất thải nguy hại về y tế được thu gom, xử lý 100% theo quy định.

<sup>13</sup> Cụ thể: Kết quả thực hiện năm 2022 (mục tiêu: giảm tỷ lệ hộ nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023: 5 %). Kết quả rà soát đến hết 31/12/2022 tỷ lệ hộ nghèo vùng dân tộc thiểu số là 16,02 % trên tổng số hộ dân tộc thiểu số (2.173 hộ/13.563 hộ), giảm 6,19 % so với năm 2021 (22,21 %), đạt 123,8 % so với mục tiêu đề ra. Ngoài ra, hết năm 2022 đã hoàn thành đưa 01 xã Bình Phúc ra khỏi khu vực đặc biệt khó khăn. Tỷ lệ giảm hộ nghèo năm 2022 đạt và vượt kế hoạch đề ra, tuy nhiên tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số chiếm rất cao là 99,72 % trên tổng số hộ nghèo (2.167 hộ/2173 hộ).

+ Kết quả thực hiện năm 2023 (mục tiêu: giảm tỷ lệ hộ nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023: 5 %). Kết quả rà soát thực hiện đến hết 31/12/2023 tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số là 10,64 % trên tổng số hộ dân tộc thiểu số (1.482 hộ/13.928 hộ), giảm 5,38 % so với năm 2022, đạt 107,6 % so với mục tiêu đề ra. Hoàn thành đưa xã Liên Hội thoát khỏi khu vực đặc biệt khó khăn.

- Về văn hóa: Thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, lĩnh vực văn hóa, thông tin và truyền thông có sự chuyển biến rõ rệt. Đặc biệt nhờ sự hỗ trợ kinh phí triển khai dự án trong Chương trình đã thúc đẩy, duy trì, nhân rộng thành lập, phát huy hiệu quả các câu lạc bộ văn nghệ, nhà văn hóa thôn; vai trò của nghệ nhân ưu tú, chủ thể văn hóa trong công tác giữ gìn và bảo tồn giá trị văn hóa phi vật thể tại địa phương ngày càng được nâng cao<sup>14</sup>.

## **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

**a) Tồn tại, hạn chế:** công tác triển khai kế hoạch vốn đầu tư và vốn thực hiện các Chương trình MTQG được UBND huyện tập trung chỉ đạo ngay từ cuối năm 2023, ban hành Quyết định phân bổ danh mục dự án tạo sự chủ động cho các chủ đầu tư triển khai các Chương trình MTQG. Tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan trong quá trình tổ chức thực hiện các nguồn vốn, đến nay kết quả giải ngân các nguồn vốn đạt thấp. Đối với đầu tư phát triển thuộc ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 đạt 46,4% KH, vốn sự nghiệp đạt 10,95% KH; trong khi vốn chuyển nguồn năm 2022, 2023 sang 2024 cũng đạt tỷ lệ thấp, cụ thể vốn đầu tư chỉ giải ngân được 33,7% KH và vốn sự nghiệp chỉ đạt 4,22% KH.

### **b) Nguyên nhân**

#### **\* Nguyên nhân khách quan**

- Chính sách về nhân công, ca máy có sự thay đổi, do đó phải thực hiện lập dự toán điều chỉnh dự án đầu tư công, dẫn đến công tác chuẩn bị đầu tư kéo dài và muộn hơn so với mọi năm, đến nay một số dự án mới khởi công.

- Luật Đấu thầu mới ban hành có nhiều quy định mới, cần có thời gian nghiên cứu áp dụng các quy trình, thủ tục mới, do hạn mức chỉ định thầu thấp hơn quy định trước đây, đặc biệt là các dự án sử dụng vốn sự nghiệp, dẫn đến quá trình thực hiện còn lúng túng; ngoài ra, việc quy định đảm bảo điều kiện mặt bằng mới được ký hợp đồng cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân vốn.

- Luật Đấu thầu năm 2023 có điều kiện về đảm bảo mặt bằng thực hiện ký kết hợp đồng theo khoản 3 điều 66 Luật đấu thầu 2023 “*Chủ đầu tư phải bảo đảm các điều kiện về vốn tạm ứng, vốn thanh toán, mặt bằng thực hiện và điều kiện cần thiết khác để triển khai thực hiện gói thầu theo đúng tiến độ.*”, do đó một số công trình hiện nay chưa giải phóng được mặt bằng xây dựng, vì vậy chưa thể ký kết được hợp đồng để tiến hành thủ tục tạm ứng vốn và giải ngân khi có khối lượng thi công.

---

<sup>14</sup> Công tác bảo tồn, phát huy giá trị hệ thống di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch luôn được chú trọng triển khai. Từ khi thực hiện Nghị quyết đến nay đã tổ chức được 16 lớp truyền dạy văn hóa phi vật thể (hát then-đàn tính, múa châu...) tại các xã, thị trấn. Chỉ đạo, hướng dẫn thành lập, duy trì, nhân rộng thành lập các câu lạc bộ văn nghệ xã, thị trấn và thôn, phố. Đến nay, đã có 13/17 xã có câu lạc bộ văn nghệ cấp xã (chiếm 76,5%) và 53 câu lạc bộ văn nghệ thôn, phố (chiếm 44%), với trên 1.000 hội viên tham gia, góp phần giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống của dân tộc. Triển khai hỗ trợ từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia cho 02 lượt nghệ nhân ưu tú, 24 Câu lạc bộ văn nghệ thôn, phố để bảo tồn dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống của dân tộc.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng vẫn là điểm nghẽn trong việc thực hiện các dự án đầu tư. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành các chính sách pháp luật về công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chưa mang lại hiệu quả cao dẫn đến một số hộ dân chưa chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng. Một số dự án thuộc Chương trình MTQG gặp khó khăn trong công tác GPMB, do Chương trình MTQG thực hiện tuyên truyền, vận động Nhân dân hiến đất, không bố trí vốn từ NSTW thực hiện GPMB. Việc thẩm tra, xác minh, hoàn thiện hồ sơ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư còn mất nhiều thời gian. Còn một bộ phận người sử dụng đất bị ảnh hưởng dự án mặc dù đã được giải quyết bảo đảm theo đúng quy định, đầy đủ quyền lợi nhưng vẫn cố tình chây ỳ không chấp hành bàn giao mặt bằng, làm chậm tiến độ giải phóng mặt bằng triển khai dự án.

- Một số nguồn vốn đầu tư từ sử dụng đất đang thực hiện thu, chưa bố trí được nguồn (ngân sách tỉnh bố trí 12.000 triệu đồng hỗ trợ xây dựng nông thôn mới chưa có nguồn). Vốn ngân sách huyện còn hạn chế, tăng thu ngân sách để bố trí cho các dự án đầu tư còn thấp; việc huy động các nguồn vốn bổ sung cho đầu tư phát triển đã có nhiều cố gắng, một số nguồn vốn đã được bổ sung, nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu; điều kiện kinh tế - xã hội của huyện còn khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao, doanh nghiệp nhỏ, số lượng ít... nên công tác xã hội hóa nguồn vốn đầu tư còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số chính sách thực hiện cho các đối tượng chỉ hộ nghèo, cận nghèo; một số hộ còn băn khoăn về hình thức thu hồi vốn. Vẫn có tư tưởng không muốn có hình thức thu hồi vốn bằng tiền, chỉ muốn nhận không hỗ trợ của Nhà nước.

- Tình hình thời tiết mưa lớn kéo dài (từ tháng 4 đến tháng 8/2024), đặc biệt do ảnh hưởng nặng nề của cơn bão số 3 khiến nhiều tuyến đường bị sạt lở nghiêm trọng, trong đó có cả các dự án đang trong giai đoạn thi công, các dự án đã thi công xong, ảnh hưởng đến việc vận chuyển nguyên vật liệu để tiếp tục thi công, ảnh hưởng đến kết cấu các hạng mục các dự án đầu tư xây dựng, qua đó kéo dài tiến độ thi công của các chủ đầu tư.

#### **\* Nguyên nhân chủ quan**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cấp cơ sở còn chưa thực sự quyết liệt; Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG cấp xã chưa phát huy được hiệu quả; công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã nhiều khi chỉ mang tính báo cáo, chưa thực sự nhịp nhàng, hiệu quả. Ban Quản lý Chương trình MTQG xã còn lúng túng trong quá trình triển khai dự án theo cơ chế đặc thù, hỗ trợ phát triển sản xuất; năng lực và chất lượng quản lý dự án còn hạn chế, dẫn đến tiến độ triển khai chậm, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn được giao.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư chưa thực hiện đầy đủ các quy định về chế độ báo cáo định kỳ (hàng tháng, quý, năm) về nguồn vốn được giao; các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện... Do đó ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của huyện.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng công trình đã được quan tâm, nhưng chưa thường xuyên, liên tục. Một số công trình chuyên tiếp đã hoàn thành, tuy nhiên công tác kiểm tra điều kiện nghiệm thu còn mất nhiều thời gian; việc đôn đốc nhà thầu thực hiện hoàn công, lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành còn chậm; chưa thực sự quan tâm đến công tác quyết toán dự án hoàn thành để tạo điều kiện giải ngân các nguồn vốn giao theo quyết toán được quyết, phải đôn đốc nhiều lần.

- Năng lực, chất lượng đội ngũ làm công tác quản lý dự án mặc dù đã được nâng lên, tuy nhiên chưa thực sự đồng đều, chất lượng tham mưu đôi khi chưa đảm bảo yêu cầu, tiến độ đề ra; vẫn còn có thiếu sót trong công tác rà soát hồ sơ thiết kế, dự toán, nên trong quá trình thực hiện phải điều chỉnh, bổ sung khối lượng, làm tăng tổng mức đầu tư, kéo dài thời gian thực hiện dự án, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai và giải ngân các nguồn vốn.

- Công tác tuyên truyền, vận động của một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã còn chưa thật sự quyết liệt, chưa đem lại hiệu quả cao trong công tác GPMB, đối với các dự án vận động nhân dân hiến đất gặp nhiều khó khăn, do nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia không bố trí cho công tác GPMB.

### **3. Một số nhiệm vụ trong thời gian tới**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công và vốn thực hiện các Chương trình MTQG, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, UBND các cấp, các ngành, đơn vị có liên quan trực tiếp, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án đầu tư công và vốn các Chương trình MTQG trên địa bàn, trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG ở các cấp. Các cơ quan, đơn vị Thường trực Chương trình, dự án; các cơ quan chuyên môn của huyện tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các dự án kịp thời. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình; qua đó, đề xuất các giải pháp và kiến nghị trong tổ chức thực hiện và theo dõi việc thực hiện kiến nghị đã đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý.

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư dự án tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện nguồn vốn được giao, phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch vốn giao.

Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân chi tiết vốn được giao theo cam kết; tăng cường kiểm tra, theo dõi tiến độ thực hiện của bộ phận được giao phụ trách nguồn vốn thực hiện các chương trình, dự án, không để tình trạng tồn đọng vốn, tồn đọng hồ sơ giải quyết các thủ tục đầu tư; đẩy nhanh công tác nghiệm thu, quyết toán, không để dồn vào cuối năm. Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về tiến độ, kết quả giải ngân vốn đầu tư công đối với dự án do đơn vị được giao làm chủ đầu tư,

đưa kết quả giải ngân vốn đầu tư năm 2024 làm một tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và tập thể cá nhân có liên quan.

Đẩy nhanh tiến độ tác thẩm định gắn với nâng cao chất lượng và trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, của cán bộ, công chức trực tiếp tham gia thẩm định các chương trình, dự án đầu tư công, chương trình, dự án sử dụng vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia, để dự án sớm được triển khai. Việc bổ sung quy mô, tăng tổng mức đầu tư, sử dụng nguồn vốn dự phòng của các dự án phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và nghiệm thu, giải ngân thanh quyết toán công trình chuyên tiếp. Đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư sớm khởi công công trình.

Chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền cắt giảm, điều chỉnh vốn của các dự án không có khả năng giải ngân, chậm giải ngân để bổ sung vốn cho các dự án có tiến độ thực hiện tốt, giải ngân nhanh, bảo đảm hiệu quả vốn đầu tư.

Đẩy mạnh công tác thu ngân sách Nhà nước, rà soát các nguồn thu để tăng thu ngân sách, đặc biệt thu từ sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất để bố trí cho đầu tư phát triển (giải phóng mặt bằng, dự án đầu tư công).

Đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Trung ương; Kho bạc Nhà nước tăng cường công tác đôn đốc thu hồi tạm ứng và thực hiện thu hồi tạm ứng của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quản lý; kiên quyết xử lý vi phạm hành chính các chủ đầu tư vi phạm thời hạn thanh toán tạm ứng theo quy định. Các chủ đầu tư chịu trách nhiệm quản lý, thu hồi tạm ứng vốn đầu tư đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định. Thực hiện nghiêm quy định về quyết toán dự án hoàn thành, các chủ đầu tư khi gửi hồ sơ quyết toán đến cơ quan tài chính phải đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ cho UBND huyện và các cơ quan chức năng để có chỉ đạo kịp thời, sát với thực tế, tháo gỡ khó khăn. Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, tạo được sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, huy động được cả hệ thống chính trị vào cuộc. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, làm tốt công tác đối thoại với Nhân dân trong triển khai thực hiện chương trình, dự án đầu tư công, nhất là công tác tuyên truyền tạo sự đồng thuận của người dân trong công tác giải phóng mặt bằng.

Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa thiết thực của các Chương trình MTQG, tạo được sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, huy động được cả hệ thống chính trị vào cuộc, đặc biệt trong công tác GPMB. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, làm tốt công tác đối thoại với Nhân dân trong triển khai thực hiện chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn.

## **V. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Các khó khăn, vướng mắc**

**a) Về Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:**

(1) Đối với Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị:

Hiện trường để trồng rừng phòng hộ, rừng sản xuất manh mún không đáp ứng các tiêu chí để trồng rừng; một số diện tích rừng phòng hộ, rừng tự nhiên trong quy hoạch và cập nhật diễn biến rừng chưa đáp ứng được tiêu chí bảo vệ theo quy định.

Đối tượng áp dụng thu hẹp chỉ hộ nghèo, cận nghèo; Hiện trường để trồng rừng ngày càng vào khu vực xa khu dân cư, nhỏ lẻ manh mún, do đó việc triển khai công tác trồng rừng còn gặp nhiều khó khăn, chậm tiến độ đặc biệt là khâu kiểm tra, đôn đốc.

Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 có hiệu lực từ ngày 15/7/2024 nhưng chưa có thông tư hướng dẫn nên một số nội dung chưa thực hiện được.

Theo quy định tại khoản 4, Điều 14, Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ “Ủy ban nhân dân tỉnh giao cơ quan chuyên môn về lĩnh vực lâm nghiệp hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện lập và làm chủ đầu tư dự án hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ trên địa bàn, trình UBND cấp tỉnh phê duyệt”. Đối với nội dung này UBND huyện đã giao vốn cho các xã làm chủ đầu tư vì vậy gặp khó khăn vướng mắc chưa biết thực hiện như nào cho hợp lý.

Về thực hiện khoán bảo vệ rừng tự nhiên: Năm 2024 trên địa bàn huyện thực hiện nội dung xác minh khoán bảo vệ rừng tự nhiên năm thứ 3 tại 02 xã là: Tri Lễ và Lương Năng đối tượng khoán là cộng đồng, UBND xã. Tuy nhiên Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của chính phủ tại Điều 19 quy định về khoán bảo vệ rừng thì đối tượng quy định chỉ có Ban quản lý rừng đặc dụng, ban quản lý rừng phòng hộ, Doanh nghiệp nhà nước, không có đối tượng là UBND xã, Cộng đồng dân cư. Vậy đề nghị UBND tỉnh Lạng Sơn và các Sở ngành xem xét, hướng dẫn thực hiện nội dung này.

(2) Đối với tiêu dự án 3 - Dự án 5: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi phù hợp với điều kiện tự nhiên và tập quán của vùng đồng bào DTTS và miền núi gắn với giải quyết việc làm và hiệu quả việc làm sau đào tạo.

Nguồn vốn sự nghiệp Chương trình được giao lớn, có sự trùng chéo về nội dung giữa các chương trình (Cả 3 Chương trình MTQG đều có nội dung liên quan đến giáo dục nghề nghiệp) trong khi Trung tâm GDNN – GDTX cấp huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng của các Chương trình MTQG về đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị...

Nhu cầu học nghề của lao động trên địa bàn thấp, nhiều xã thiếu nguồn tuyển sinh do lao động trẻ đi làm lao động tự do tại các doanh nghiệp không có mặt tại địa phương. Mặt khác khả năng mở lớp để đào tạo nghề cho người lao động của Trung tâm GDNN – GDTX huyện bị hạn chế do thiếu giáo viên cơ hữu về dạy nghề (hiện nay chỉ có 01 giáo viên – Chuyên ngành Cơ khí), nguồn giáo viên thỉnh giảng trong và ngoài địa bàn còn hạn hẹp, không nhiệt tình hợp tác giảng dạy...vì

vậy đơn vị gặp khó khăn trong việc bố trí giáo viên để mở lớp dạy nghề cho người lao động, nên số lớp mở được trong năm thấp, ảnh hưởng đến kết quả giải ngân.

(3) Đối với Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT ngày 28/7/2022 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam về hướng dẫn triển khai Dự án 8 "Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em" trong Chương trình MTQG DTTS & MN còn có một số nội dung hoạt động chưa cụ thể, còn ghi chung chung, một số nội dung Trung ương Hội dừng thực hiện, là cấp địa phương nên khó khăn trong việc thực hiện dẫn đến gây chông chéo trong quá trình triển khai các hoạt động.

- Kinh phí thực hiện theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính về chi cho hoạt động đối thoại, nói chuyện chuyên đề chưa có nội dung chi trả cho đối tượng dự hội nghị, khó khăn trong việc triệu tập và tổ chức Hội nghị; khó khăn trong việc thực hiện mô hình hỗ trợ sinh kế (tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã) do Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính, Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam chưa có hướng dẫn chi tiết cụ thể.

### **b) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững**

(1) Đối với các dự án đầu tư hỗ trợ huyện thoát nghèo, các dự án hiện đang vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng thi công dẫn đến chưa có mặt bằng để thi công nên chưa thể triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư. Mặt khác do nguồn NSH còn hạn chế do đó khó khăn trong công tác bố trí vốn để thực hiện GPMB các dự án tăng tốc.

(2) Các hộ tham gia thụ hưởng còn băn khoăn về hình thức thu hồi vốn. Tỷ lệ, thời gian thu hồi vốn quay vòng đều quy định thực hiện đối với dự án, không quy định riêng cho từng cá nhân tham gia dự án; Nhưng thực tế hiện nay thực hiện dự án PTSX cộng đồng đều phân con giống (cây trồng, vật tư...) cho từng hộ gia đình thực hiện. Trong quá trình thực hiện có nhiều gia đình do dịch bệnh đã thiệt hại toàn bộ hoặc một phần, nhưng khi tính tổng thiệt hại của cả dự án thì chưa quá mức 30% hoặc 70% để được giảm, miễn thu hồi quay vòng vốn theo quy định, dẫn đến hộ gia đình mặc dù đã chết hết con giống được cấp vẫn phải thực hiện nộp thu hồi vốn.

## **2. Kiến nghị, đề xuất**

### **a) Đối với Trung ương:**

Xem xét trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh bổ sung chi phí quản lý đối với việc bảo vệ rừng lâm sinh trong quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021 – 2025.

### **b) Đối với tỉnh**

Hiện nay, một số kinh phí chuyển nguồn từ năm 2022, 2023 sang không thực hiện được do không có đối tượng thực hiện; do vướng dịch bệnh (dịch tả lợn Châu phi)... Đề nghị UBND tỉnh, các Sở, ngành nghiên cứu cho phép điều chỉnh vốn chuyển nguồn 2022, 2023 sang dự án khác thì mới có thể thực hiện và giải ngân hết nguồn vốn chuyển nguồn.

Ban hành văn bản hướng dẫn về trình tự, thủ tục hồ sơ thành quyết toán đối với khoản 4 (về sử dụng ngân sách nhà nước trong trường hợp giao chủ dự án tự thực hiện việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ để thực hiện dự án phát triển sản xuất), điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/1/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Đối với các dự án hỗ trợ huyện nghèo: Các dự án đầu tư hỗ trợ huyện nghèo hiện nay đang chuẩn bị thực hiện, tuy nhiên do nguồn vốn huyện còn khó khăn, thu từ sử dụng đất còn thấp, chưa thực hiện đấu giá thành công các khu đất công theo kế hoạch, do đó chưa có nguồn để bố trí cho các dự án tại khu vực Thị trấn Văn Quan để thực hiện giải phóng mặt bằng. UBND huyện kiến nghị UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, cân đối cho huyện **10 tỷ đồng** để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và các nội dung khác.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu năm 2024 của UBND huyện Văn Quan./.

**Nơi nhận:**

- Đoàn kiểm tra số 03 – BCĐ các CT MTQG tỉnh Lạng Sơn;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông;
- Ban Dân tộc; Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP, PCVP HĐND&UBND huyện;
- BCĐ các CT MTQG huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Thuận**